喬木村道路台帳平面図　（台帳図）

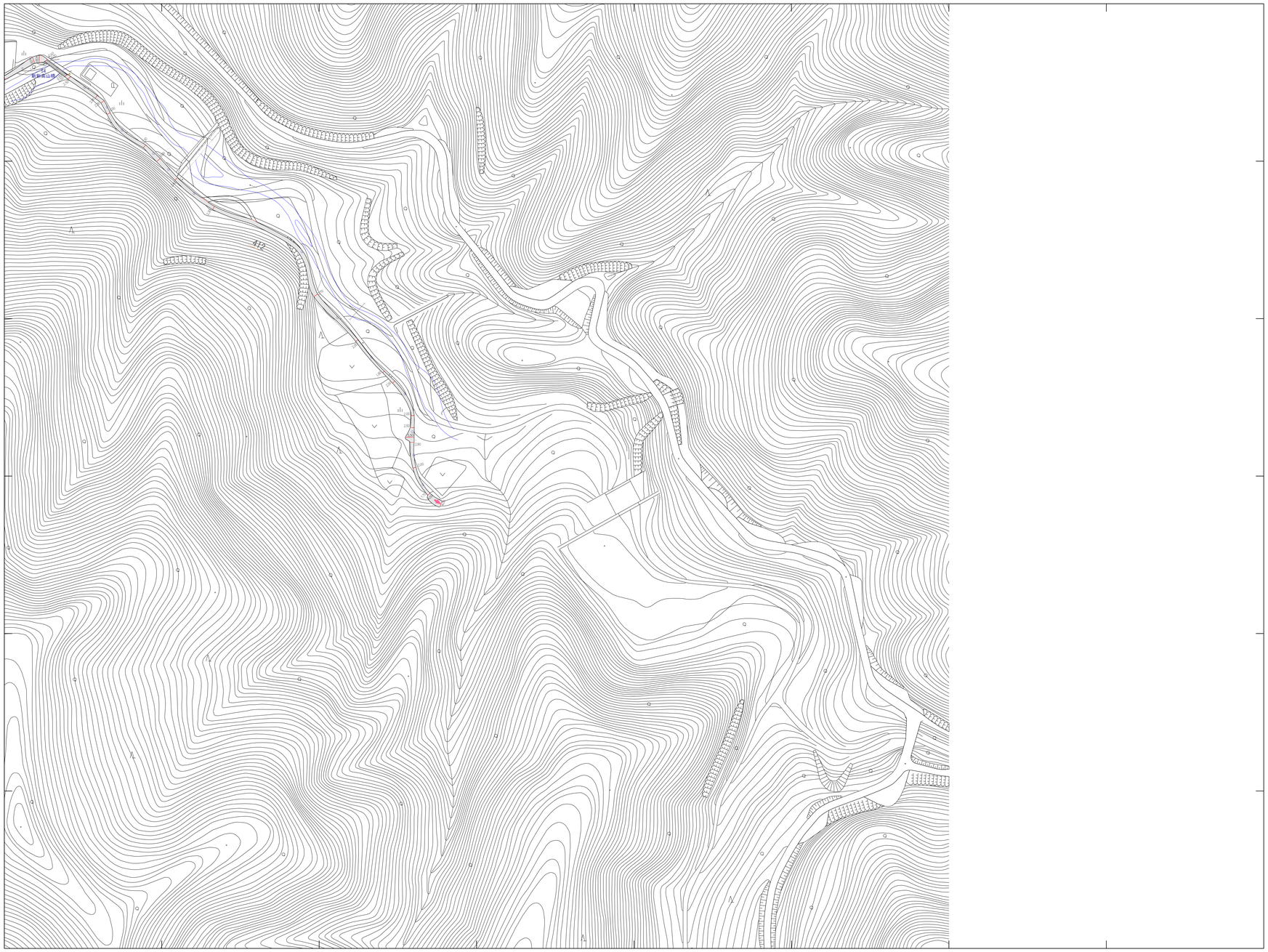
412
C.O.
C.O.
C.O.